

3W[®]tape

Catalogue Gioăng - Băng dính

Tape / Gasket Duct Tape Accessories Catalogue



New products of

PRODETECH ONE MEMBER COMPANY LIMITED

Website : www.3wtape.vn

Hotline : 0913 554 030

Factory : Phu Cat - Quoc Oai District - Hanoi City



Introduce

PRODETECH one member Co.,Ltd. is an enterprise specializing in manufacturing and supplying adhesive tape - industrial adhesive tape, the product is well-known with under the brand name 3W Adhesive Tape. Our products meet the standards of high quality, design, as well as the characteristics of each product.

3W adhesive tape products are manufactured on the most advanced machinery equipment in the world. Programming and operating machines are a team of highly qualified engineers, technicians and skilled workers.

In partienlar 3W tape - adhesive tape were invested to apply the latest technologies and innovations in the world to the production line to create adhesive tape with high quality products to customers.

Công ty TNHH MTV Prodetech là doanh nghiệp chuyên sản xuất và cung ứng các sản phẩm băng dính - băng keo công nghiệp, sản phẩm được biết đến với thương hiệu Băng dính 3W. Sản phẩm của chúng tôi đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn về chất lượng, mẫu mã, cũng như đặc tính trên từng sản phẩm.

Các sản phẩm băng dính - băng keo 3W được sản xuất trên dây chuyền thiết bị công nghệ máy móc tiên tiến nhất trên thế giới hiện nay. Lập trình và vận hành máy là đội kỹ sư, cán bộ kỹ thuật và công nhân lành nghề có trình độ cao.

Đặc biệt Băng dính - băng keo 3W luôn được đầu tư áp dụng những công nghệ, những cải tiến mới nhất đang có trên thế giới vào dây chuyền máy móc sản xuất nhằm tạo ra những sản phẩm băng dính có chất lượng cao tới tay quý khách hàng.





A. PVC Tape For Duct - M&E

A. Băng dính cho ngành cơ điện M&E



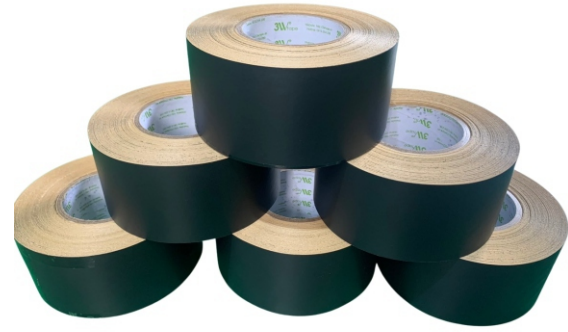
I. PVC Duct Tape For Insulation high quality ; type 3Wtape - PVCS

Băng dính dán bảo ôn ống gió (loại chất lượng cao) ; chủng loại : 3Wtape - PVCS

Products Description / Mô tả sản phẩm:

Black PVC Tape insulation is a special adhesive tape used to insulation rubber foam insulation. The product is composed of moisture-resistant black PVC film and high-performance acrylic adhesive. Adhesive layer is protected by easy-release silicon-release paper

Băng dính đen PVC dán mối nối bảo ôn là băng dính chuyên dụng dùng cách nhiệt bảo ôn cao su xốp đặc biệt hệ nhiệt lạnh. Sản phẩm được cấu tạo màng nhựa PVC màu đen dai cách ẩm và lớp keo dính acrylic hiệu suất cao được bảo vệ bởi lớp giấy silicon.



Application / Ứng dụng:

- ▲ PVC Black tape used in HVAC systems (indoors and outdoors)
- ▲ Application for connections in civil and industry (cars, furniture, etc.)
- ▲ Băng dính đen mối nối bảo ôn dùng trong hệ thống điều hòa thông gió (trong nhà và ngoài nhà)
- ▲ Ứng dụng cho các mối nối trong dân dụng và công nghiệp (xe hơi ,nội thất , .vvv)

Technical data product / Bảng thông số kỹ thuật sản phẩm

Code Mã	Thickness Độ dày	Width Bản rộng	Length Chiều dài	Packing Đóng gói	Flameability Chống cháy
3Wtape - PVCS W72X50mL 3Wtape - PVCS W48X50mL	110 Microns	72mm 48mm	50m	20 pcs/ box 28 pcs/ box	Extinguishing

Test Results at the Institute of Tropical Technology / Kết quả thử nghiệm ở Viện Kỹ Thuật Nhiệt Đới

No	Type of test Loại thử nghiệm	Test Method Phương pháp test	Result Kết quả
1	Adhesion with foam rubber surface Độ bám dính với bề mặt cao su xốp (N/mm)	ASTM D1876-2015	24,3N/50mm
2	Tensile strength MPa Độ bền kéo	ASTM D412	12.46
3	Service Temperature Dải nhiệt độ phục vụ	ASTM E1131	Temperature resistance of sample < 240°C Mẫu chịu được nhiệt độ <240 độ C

Image / Hình ảnh



Notes : Products specification might be change due to actual manufacturing conditions. / Thông số kỹ thuật có thể thay đổi theo thực tế điều kiện sản xuất

II PVC Duct Tape For Insulation - Normal Series ; type 3Wtape - PVC

Băng dính đen dán bảo ôn ống gió (loại thông thường) ; Chung loại : 3Wtape - PVC

Products Description / Mô tả sản phẩm:

Black PVC Tape insulation is High-quality plastic PVC foil in combination with an ageing stable solvent-based adhesive, a normal adhesive tape used to insulation rubber foam insulation . The product is using silicon paper.

Băng dính đen PVC mỗi nối bảo ôn là băng dính mỗi nối dùng cách nhiệt bảo ôn cao su xốp đặc biệt hệ nhiệt lạnh. Sản phẩm không sử dụng giấy silicone.



Application / Ứng dụng:

- ▲ PVC Black tape used in HVAC systems (indoors and outdoors)
- ▲ Application for connections in civil and industry (cars, furniture, etc.)
- ▲ Băng dính đen mỗi nối bảo ôn dùng trong hệ thống điều hòa thông gió (trong nhà và ngoài)
- ▲ Ứng dụng cho các mối nối trong dân dụng và công nghiệp (xe hơi , nội thất , .vvv)

Technical data product / Bảng thông số kỹ thuật sản phẩm

Code Mã	Thickness Độ dày	Width Bản rộng	Length Chiều dài	Packing Đóng gói	Flameability Chống cháy
3Wtape - PVC W72X50mL 3Wtape - PVC W48X50mL	110 Microns	72mm 48mm	25m	45 pcs/ box 60 pcs/ box	Extinguishing

Test Results at the Institute of Tropical Technology / Kết quả thử nghiệm ở Viện Kỹ Thuật Nhiệt Đới

No	Type of test Loại thử nghiệm	Result Kết quả	Test Method Phương pháp test
1	Adhesion with foam rubber surface Độ bám dính với bề mặt cao su xốp (N/mm)	24,3N/50mm	ASTM D1876-2015
2	Tensile strength MPa Độ bền kéo	15N/cm	EN60454-2-1995
3	Insulation Resistance Điện trở cách điện	1.0x10 ¹¹ ohms	EN60454-2-1995



Notes : Products specification might be change due to actual manufacturing conditions. / Thông số kỹ thuật có thể thay đổi theo thực tế điều kiện sản xuất

III. Aluminium Foil Tape - Normal ; type : 3Wtape - AL - NS

Dòng băng dính bạc loại thường ; chủng loại : 3Wtape - AL - NS

Products Description / Mô tả sản phẩm:

This is a normally aluminum adhesive tape with a thickness of 36 microns aluminum film, composed of an aluminum film substrate combined with an insoluble pending acrylic adhesive layer protected by a layer of easy silicon release paper, the liner is a layer white silicon. The aluminum foil has a fire resistant, effective flame retardant, and prevents harmful U.V rays

Đây là băng dính bạc nhôm loại thông thường với độ dày màng nhôm 36 microns, cấu tạo bởi lớp nền màng nhôm kết hợp với lớp keo dính acrylic hòa tan chờ không chết được bảo vệ bởi 1 lớp giấy silicon dễ bóc, lớp lót là lớp silicon màu trắng. Lớp lá nhôm có tách dụng chịu lửa, chống cháy hiệu quả và ngăn ngừa các tia U.V gây hại.



Featured:

- The aluminum back panel provides excellent reflection of both heat and light.
- The low moisture transmission rate makes silver tape become a very good barrier of moisture.
- Service temperature from -20 ° to + 80 ° C (-4 ° to + 176 ° F).

Đặc trưng:

- Mặt ngoài là lớp màng nhôm cung có tính năng phản xạ của cả nhiệt và ánh sáng.
- Tốc độ truyền hơi ẩm thấp làm cho Băng dính bạc AT-01(1605) trở thành một lớp rào cản hơi ẩm rất tốt.
- Nhiệt độ phục vụ từ -20 ° đến + 80 ° C (-4 ° đến + 176 ° F).

Technical data product / Bảng thông số kỹ thuật sản phẩm

No	ITEM	RESULT	TEST METHOD
1	Backing Thickness	16 Micron	PSTC - 133 / ASTM D 3652
2	Total thickness	36 Micron	PSTC - 133 / ASTM D 3652
3	Adhesive to steel	12N/25mm	PSTC - 101 / ASTM D 3330
4	Tensile Strength	25N/25mm	PSTC - 131 / ASTM D 3759
5	Elongation	3.0%	PSTC - 131 / ASTM D 3759
6	Service Temperature	-20- 80°C	



Code Mã	Thickness Độ dày	Width Bản rộng	Length Chiều dài	Packing Đóng gói	Flameability Chống cháy
3W tape - AL-NS- W48x25mL	36 Microns	48mm	25m	36 pcs/ box	Exinguishing

Notes : Products specification might be change due to actual manufacturing conditions. / Thông số kỹ thuật có thể thay đổi theo thực tế điều kiện sản xuất

IV. Aluminum Foil MPET Tape Super Sticky ; type : 3Wtape - AL - PET

Băng dính bạc Màng MPET siêu dính ; chủng loại: 3Wtape - AL - PET

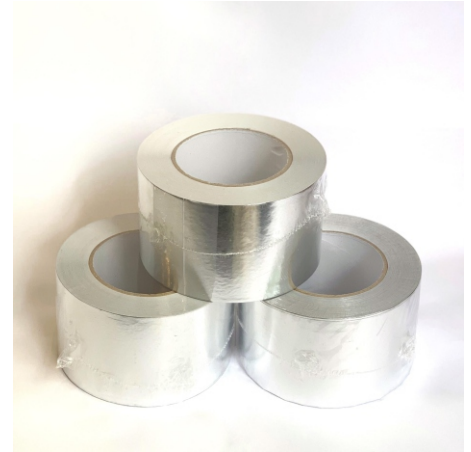
Products Description / Mô tả sản phẩm:

MPET Aluminium tape is tape with adopting Aluminum Foil-Polyester Laminate as backing, coated with a high performance solvent acrylic adhesive, protected by an easy-release silicone paper.

Temperature resistance of MPET Aluminium Tape < 230°C

Băng dính bạc màng tron MPET Thông qua lớp phủ nhôm nhôm-Polyester làm lớp nền, được phủ một lớp keo acrylic dung môi hiệu suất cao, được bảo vệ bằng giấy silicone dễ bóc.

Băng dính bạc màng tron MPET chịu được nhiệt độ < 230°C



Test Results at the Institute of Tropical Technology / Kết quả thử nghiệm ở Viện Kỹ Thuật Nhiệt Đới

No	Type of test Loại thử nghiệm	Test Method Phương pháp test	Result Kết quả
1	Adhesion with foam rubber surface Độ bám dính với bề mặt cao su xốp (N/mm)	ASTM D1876-2015	30,6N/50mm
2	Tensile strength MPa Độ bền kéo	ASTM D412	10.06
3	Service Temperature Dải nhiệt độ phục vụ	ASTM E1131	Temperature resistance of sample < 230°C Mẫu chịu được nhiệt độ < 230°C

Technical data product / Bảng thông số kỹ thuật sản phẩm

No	ITEM	RESULT	TEST METHOD
1	Backing Thickness	20 Micron	PSTC - 133 / ASTM D 3652
2	Total thickness	55 Micron	PSTC - 133 / ASTM D 3652
3	Adhesive to steel	15 N/25mm	PSTC - 101 / ASTM D 3330
4	Tensile Strength	50 N/25mm	PSTC - 131 / ASTM D 3759
5	Elongation	20%	PSTC - 131 / ASTM D 3759
6	Service Temperature	-30- 100°C	



Code Mã	Thickness Độ dày	Width Bản rộng	Length Chiều dài	Packing Đóng gói	Flamebility Chống cháy
3W tape - AL-PET-W48x50mL 3W tape - AL-PET-W72x50mL	55 Microns	48mm 72mm	50m	36 pcs/ box 24 pcs/ box	Extinguishing

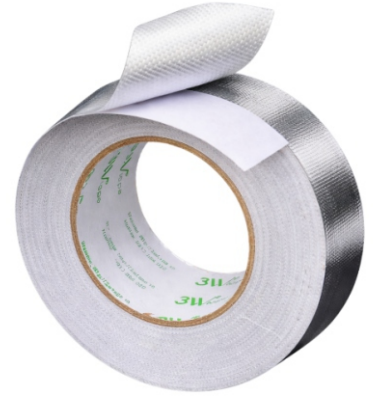
Notes : Products specification might be change due to actual manufacturing conditions. / Thông số kỹ thuật có thể thay đổi theo thực tế điều kiện sản xuất

V. Aluminium Foil Glass Tape ; type: 3Wtape - AL - FGC

Dòng băng dính bạc cốt sợi thủy tinh chịu nhiệt ; chủng loại: 3Wtape - ASL - FGC

Products Description / Mô tả sản phẩm:

- ▲ Aluminium Glass fiber Tape is the most advanced aluminium adhesive tape, the surface is reinforced by a thin fiberglass film, making the highest strength adhesive tape highly resistant to fire. Acrylic adhesive layer helps to adhere firmly to the surface of the material
- ▲ Low moisture vapor transmission rate makes Tape an excellent vapor barrier.
- ▲ Service Temperature range from -20 ~ +80 °C (-4 ~ +176 °F)
- ▲ Mas Temperature Resistance to broken of aluminum films up to 450°C
- ▲ *Băng dính bạc cốt sợi thủy tinh là băng dính bạc cao cấp nhất, bề mặt được gia cố thêm bởi lớp màng sợi thủy tinh mỏng giúp băng dính có độ dai nhất có khả năng chống cháy cao. Lớp keo acrylic giúp bám dính chắc chắn vào bề mặt vật liệu*
- ▲ *Tốc độ truyền hơi ẩm thấp làm cho trở thành một rào cản hơi tuyệt vời.*
- ▲ *Phạm vi nhiệt độ dịch vụ từ -20 +80 °C (-4 ~ +176 F)*
- ▲ *Khả năng chịu nhiệt phá hủy của lớp màng nhôm lên tới 450 °C*



Test Results at the Institute of Tropical Technology / Kết quả thử nghiệm ở Viện Kỹ Thuật Nhiệt Đới

No	Type of test Loại thử nghiệm	Test Method Phương pháp test	Result Kết quả
1	Adhesion with foam rubber surface <i>Độ bám dính với bề mặt cao su xốp (N/mm)</i>	ASTM D1876-2015	19,2N/50mm
2	Tensile strength MPa <i>Độ bền kéo</i>	ASTM D412	45,84 Mpa
3	Service Temperature <i>Dải nhiệt độ phục vụ</i>	ASTM E1131	Temperature resistance of sample < 450°C <i>Mẫu chịu được nhiệt độ < 450°C</i>

Technical data product / Bảng thông số kỹ thuật sản phẩm

No	ITEM	RESULT	TEST METHOD
1	Backing Thickness	110 Micron	PSTC - 133 / ASTM D 3652
2	Total thickness	230 Micron	PSTC - 133 / ASTM D 3652
3	Adhesive to steel	6 N/25mm	PSTC - 101 / ASTM D 3330
4	Tensile Strength	450 N/25mm	PSTC - 131 / ASTM D 3759
5	Elongation	20%	PSTC - 131 / ASTM D 3759
6	Service Temperature	-40- 100°C	



Code Mã	Thickness Độ dày	Width Bản rộng	Length Chiều dài	Packing Đóng gói	Flameability Chống cháy
3W tape - AL-FGC-W48x25mL 3W tape - AL-FGC-W72x50mL	230 Microns	48mm 72mm	50m	30 pcs/ box 18 pcs/ box	Extinguishing

Notes : Products specification might be change due to actual manufacturing conditions. / Thông số kỹ thuật có thể thay đổi theo thực tế điều kiện sản xuất

VI: Aluminium Tape caro ; Type : Alu - caro

Products Description /

Alu- silver film adhesive tape is made from 2 outer layers of pure aluminum foil and 1 layer of natural kraft paper. These layers are bonded together with F/R glue and reinforced with 3-dimensional fiberglass scrim. It is ideally used as saking and insulation under roofs, in walls behind cladding or under wooden floors, for commercial and residential buildings. Combined with glass wool/mineral wool/insulating foam. Excellent reflective surface layer as a vapor barrier and heat insulator for air ducts, pipes.



Code : 3Wtape - Alu - Caro

Technical data product /

Code	Thickness	Width	Length	Packing	Flameability
3Wtape - Alu - Caro W48 x 25met	77 micron	48mm	25met	36 pcs / box	Extinguishing

Test Results at the Institute of Tropical Technology /

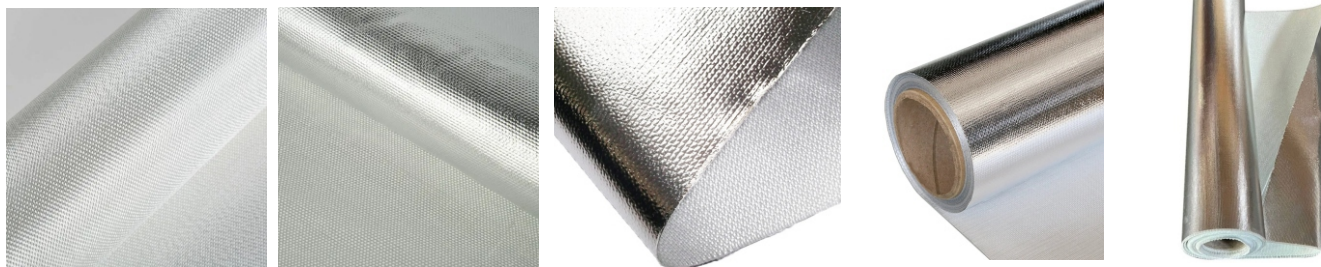
PROPERTIES	METRIC	ENGLISH	TEST METHOD
Backing Thickness	37 Micron	1.48 Mil	PSTC-133 / ASTM D 3652
Total Thickness	77 Micron	3.06 Mil	PSTC-133 / ASTM D 3652
Adhesion to Steel	18 N/25mm	64.8 Oz./In.	PSTC-101 / ASTM D 3330
Tack Rolling Ball	20 cm	8.0 In.	PSTC-6 / ASTM D 3121
Tensile Strength	100 N/25mm	22.7 Lb/In	PSTC-131 / ASTM D 3759
Elongation	3.0%	3.0%	PSTC-131 / ASTM D 3759
Service Temperature	-30 ~ +120 °C	-22 ~ +248 °F	
Applying Temperature	+10 ~ 40 °C	+50 ~ +105 °F	

Image Application & Package



VII : Aluminium Glassfiber Fabrics ; Type : PDT - AIF - 300

Vải thủy tinh phủ nhôm ; Mã sản phẩm : PDT - AIF - 300



Để phục vụ công tác PCCC trong các tòa nhà công trình, nhà máy, nhà dân sinh, Công ty TNHH MTV Prodetech chúng tôi cung cấp sản phẩm mới vải thủy tinh chống cháy phủ nhôm phục vụ cho màn hình, rèm, cửa chống cháy với nhiều tính năng vượt trội và hiệu quả sử dụng tuyệt vời.

Thông số kỹ thuật của vải thủy tinh phủ nhôm :

Tên sản phẩm		Vải thủy tinh tráng nhôm <i>Aluminium Glassfiber fabrics</i>	Tiêu chuẩn kiểm tra
Kiểu dệt <i>weave type</i>		Dệt trơn <i>Plain</i>	
Độ dày lớp nhôm <i>Aluminum Thickness</i>		7 μm	
Khối lượng sợi thủy tinh <i>Glass fiber weight</i>		210g/m \pm 5g	ASTM D3776-96
Tổng độ dày (mm) <i>Total Thickness (mm)</i>		0.23mm	ASTM D1777-96
Mật độ sợi <i>Wap/Wefti</i>	Sợi dọc Warp	18 \pm 1 ends/cm	GB/T 7689.2 - 2013
	Sợi ngang Weft	12 \pm 1 ends/cm	
Độ bền kéo <i>Tensile Strength</i>	Sợi dọc Warp	438 N/cm	GB / T 7689.5 - 2013
	Sợi ngang Weft	350 N/ cm	
Màu sắc <i>Color</i>		Màu bạc / Silver	
Khả năng chịu nhiệt tối đa <i>High Temperature</i>		300 độ C, 4h không bong tách 300 degree C, 4h no layering	
Khả năng chịu nhiệt thấp nhất <i>Lower Temperature</i>		-40 độ C, 4h không bong tách -40degree C, 4h no layering	
Khả năng chống cháy <i>Fire proof</i>		Không bắt lửa <i>Non - Flammable</i>	
Ưu điểm <i>Advantage</i>		Phản xạ nhiệt bức xạ <i>Radiant heat reflection</i>	

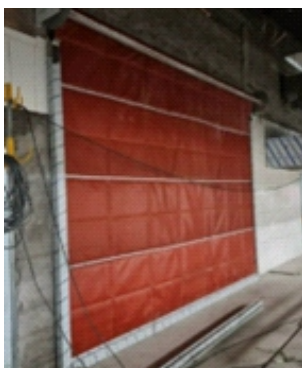
ĐẶC TÍNH của vải sợi thủy tinh phủ nhôm :

- **Khả năng chịu nhiệt độ cao, điểm nóng chảy cao:** Vải sợi thủy tinh phủ nhôm có thể chịu được môi trường nhiệt độ cao, và sợi thủy tinh vẫn duy trì được tính ổn định vật lý và hóa học ở nhiệt độ cao (thường lên đến 300 độ C trở lên). Phản xạ nhiệt: Lớp lá nhôm có thể phản xạ một lượng lớn bức xạ nhiệt, giúp cải thiện hơn nữa khả năng chịu nhiệt độ cao của vật liệu.
- **Chống cháy: Chống cháy tự nhiên:** Sợi thủy tinh có đặc tính chống cháy tự nhiên, không dễ cháy hoặc duy trì quá trình cháy. Chống cháy: Lớp phủ lá nhôm có thể cách ly ngọn lửa và nguồn nhiệt, tăng cường khả năng chống cháy.
- **Độ bền và khả năng chống mài mòn cao Độ bền cơ học:** Sợi thủy tinh có độ bền kéo và độ bền nén cao, giúp vải tráng nhôm sợi thủy tinh có các tính chất cơ học tốt. Khả năng chống mài mòn: Khả năng chống mài mòn cao của sợi thủy tinh cho phép vật liệu duy trì tính toàn vẹn về cấu trúc trong môi trường khắc nghiệt.
- **Khả năng chống ăn mòn tốt Khả năng chống ăn mòn hóa học:** Sợi thủy tinh có khả năng chống chịu tốt với hầu hết các loại hóa chất và không dễ bị ăn mòn. Khả năng chống ẩm và chống thấm nước: Lớp màng nhôm có khả năng chống ẩm tốt, ngăn chặn sự xâm nhập của hơi ẩm và hóa chất.
- **Nhẹ, mật độ thấp:** Mật độ của sợi thủy tinh và lá nhôm thấp, vải tráng nhôm sợi thủy tinh có trọng lượng nhẹ, dễ vận chuyển và lắp đặt.

ỨNG DỤNG của vải sợi thủy tinh phủ nhôm :

- **Vật liệu chống cháy:** dùng để làm cửa chống cháy, rèm chống cháy, quần áo chống cháy, v.v., để bảo vệ chống cháy và cách nhiệt tốt.
- **Vật liệu xây dựng:** dùng để cách nhiệt và lớp chống cháy cho các tòa nhà, chẳng hạn như lớp cách nhiệt mái, lớp chống cháy tường, v.v.
- **Hàng không vũ trụ:** dùng để sản xuất vật liệu cách nhiệt cho tàu vũ trụ và máy bay để ngăn nhiệt độ cao làm hỏng thiết bị và con người.
- **Thiết bị điện và điện tử :** dùng để bọc cáp và vật liệu cách điện để ngăn ngừa nhiễu điện từ và hư hỏng do nhiệt.
- **Nhẹ, mật độ thấp:** Mật độ của sợi thủy tinh và lá nhôm thấp, vải tráng nhôm sợi thủy tinh có trọng lượng nhẹ, dễ vận chuyển và lắp đặt.

Hình ảnh ứng dụng của sản phẩm:



VIII : Silicat Glassfiber Fabrics ; Type : PDT - AIF - 800

Vải thủy tinh chống cháy Silicat ; Mã sản phẩm : PDT - AIF - 800



Để phục vụ công tác PCCC trong các tòa nhà công trình, nhà máy, nhà dân sinh, Công ty TNHH MTV Prodetech chúng tôi cung cấp sản phẩm mới vải thủy tinh chống cháy phủ nhôm phục vụ cho màn, rèm, cửa chống cháy với nhiều tính năng vượt trội và hiệu quả sử dụng tuyệt vời.



Đặc điểm :

Hàm lượng $\text{SiO}_2 \geq 70\%$ (SiO_2 content $\geq 70\%$)

Điểm hóa mềm gần 1700°C , có thể sử dụng lâu dài ở 800°C

Độ dẫn nhiệt thấp

Độ ổn định hóa học tốt

Khả năng cách điện tốt

Không chứa amiăng, an toàn cho người sử dụng.

Khả năng gia công tốt

Đặc tính kỹ thuật :

Vải thủy tinh hàm lượng Silica cao có đặc tính:

- **Cường độ chịu lực lớn, dễ gia công, ứng dụng rộng rãi**
- Chịu nhiệt cao, chống mài mòn, cách nhiệt và giữ nhiệt
- Độ dày sản phẩm: **0.6mm – 1.35mm**
- Có thể phủ bề mặt theo yêu cầu khách hàng

Ứng dụng của sản phẩm :

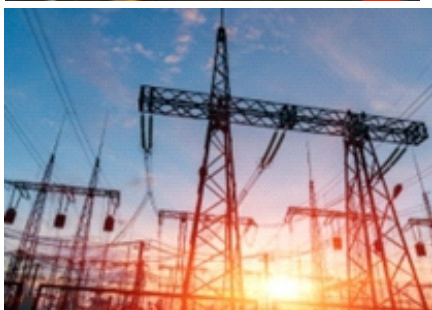
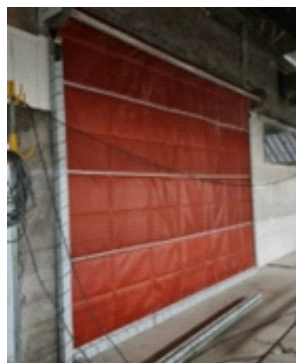
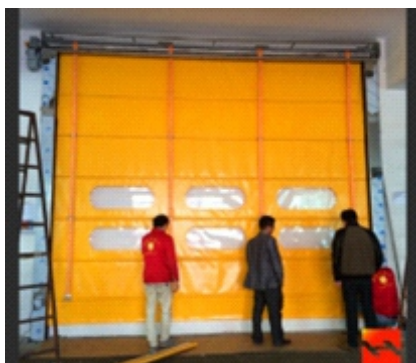
1. Vật liệu chịu nhiệt cao, cách nhiệt, giữ nhiệt, làm kín
2. Vật liệu chịu bào mòn nhiệt, màn che lò
3. Vật liệu chống cháy (quần áo chống cháy, rèm, màn chắn chống cháy, chắn chữa cháy...)
4. Lọc bụi khí nhiệt độ cao, lọc chất lỏng, lọc tinh kim loại nóng chảy
5. Giảm tiếng ồn, tấm chắn nhiệt, lọc khí thải ô tô – xe máy
6. Màn hàn, vải hàn Silica, cách điện, bọc đầu dò nhiệt, chắn cách nhiệt
7. Vật liệu cách nhiệt cho bề mặt đứng trong xây dựng

Thông số kỹ thuật :

STT	Hạng mục (Items)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (Technical Standard)	Ghi chú (Remark)
1	Kiểu dệt <i>Weave style</i>	Stain 8HS	
2	Mật độ sợi dọc (ends/cm) (<i>Warp counts (ends/cm)</i>)	20 ± 1	
3	Mật độ sợi ngang (ends/cm) (<i>Fill counts (ends/cm)</i>)	13 ± 1	
4	Độ bền kéo dọc (N/inch)	≥ 1200	
5	Độ bền kéo ngang (N/inch)	≥ 1000	
6	Độ bền kéo dọc ở 750°C trong 1h (N/inch)	≥ 400	
7	Độ bền kéo ngang ở 750°C trong 1h (N/inch)	≥ 200	
8	Trọng lượng (g/m2)	600 ± 30	
9	Chiều dài (m/ cuộn)	50met	
10	Độ dày (mm)	0.73 mm	
11	Hàm lượng silica (%)	70± 5	
12	Nhiệt độ làm việc (độ C)	800°C	
13	Lớp phủ PU (%)	0.8-1%	

Lĩnh vực ứng dụng:

1. Chế biến kim loại.
2. Công nghiệp dầu khí.
3. Sản xuất ô tô.
4. Ngành xây dựng.
5. Sản xuất sản phẩm chống cháy - chịu nhiệt, chống lửa.
6. Ngành hàn phức tạp.



IX : RED SILICA GLASSFIBER FABRICS ; Type : GF -MSF84-1100

Vải thủy tinh chống cháy Silica màu đỏ ; Mã sản phẩm : GF-MSF84-1100



I. ĐẶC TÍNH chính của sản phẩm :

- Hàm lượng Silica content $\text{SiO}_2 \geq 70\%$ ($\text{SiO}_2 \text{ content} \geq 70\%$)
- Điểm hóa mềm gần 1700°C , nhiệt độ chịu nhiệt tối đa trong thời gian dài là 1100°C
- Độ dẫn nhiệt thấp
- Độ ổn định hóa học tốt
- Khả năng cách điện tốt
- Không chứa amiăng, không gây ô nhiễm
- Khả năng gia công tốt.

Thông số kỹ thuật của chống cháy Silica màu đỏ :

STT	Hạng mục (Items)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (Technical Standard)	Ghi chú (Remark)
1	Kiểu dệt <i>Weave style</i>	Stain 8HS	
2	Mật độ sợi dọc (ends/cm) (<i>Warp counts (ends/cm)</i>)	18 ± 1	
3	Mật độ sợi ngang (ends/cm) (<i>Fill counts (ends/cm)</i>)	13 ± 1	
4	Độ bền kéo dọc (N/inch)	≥ 1000	
5	Độ bền kéo ngang (N/inch)	≥ 800	
6	Độ bền kéo dọc ở 750°C trong 1h (N/inch)	≥ 400	
7	Độ bền kéo ngang ở 750°C trong 1h (N/inch)	≥ 200	
8	Trọng lượng (g/m ²)	600 ± 30	
9	Chiều dài (m/ cuộn)	50met	
10	Độ dày (mm)	0.8 mm	
11	Hàm lượng silica (%)	70 ± 5	
12	Nhiệt độ làm việc tối đa (độ C)	1100°C	
13	Lớp phủ PU (%)	0.8-1%	

ĐẶC TÍNH của vải thủy tinh chống cháy silica :

- Vải thủy tinh hàm lượng Silica cao có đặc tính:
 - **Cường độ chịu lực lớn, dễ gia công, ứng dụng rộng rãi**
 - Chịu nhiệt cao, chống mài mòn, cách nhiệt và giữ nhiệt
 - Độ dày sản phẩm: **0.8mm**
 - Có thể phủ bề mặt theo yêu cầu khách hàng

ỨNG DỤNG của vải thủy tinh chống cháy silica :

1. Vật liệu chịu nhiệt cao, cách nhiệt, giữ nhiệt, làm kín
2. Vật liệu chịu bào mòn nhiệt, màn che lò
3. Vật liệu chống cháy (quần áo chống cháy, rèm, màn chắn chống cháy, chắn chữa cháy...)
4. Lọc bụi khí nhiệt độ cao, lọc chất lỏng, lọc tinh kim loại nóng chảy
5. Giảm tiếng ồn, tẩm chắn nhiệt, lọc khí thải ô tô – xe máy
6. Màn hàn, vải hàn Silica, cách điện, bọc đầu dò nhiệt, chắn cách nhiệt
7. Vật liệu cách nhiệt cho bề mặt đứng trong xây dựng.

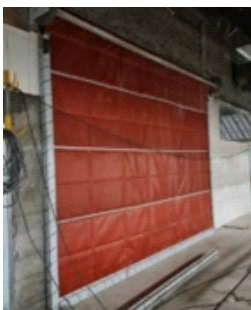
NGÀNH CÔNG NGHIỆP sử dụng :

- Chế biến kim loại
- Công nghiệp dầu khí
- Sản xuất ô tô
- Ngành xây dựng
- Sản xuất sản phẩm chống cháy – chống lửa
- Ngành hàn phức tạp

ƯU ĐIỂM vượt trội :

- **Khả năng chịu nhiệt vô song:** Làm việc nhiệt độ tối đa **1100°C**, chịu sốc nhiệt tới **1400°C**, điểm hóa mềm gần **1700°C**.
- **Cách nhiệt tuyệt vời:** Giảm truyền nhiệt, phù hợp cho đúc kim loại, cơ khí, ô tô.
- **Chống mài mòn vượt trội:** Độ bền cao, chịu môi trường khắc nghiệt.
- **Ứng dụng đa dạng:** Dùng trong dầu khí, điện lực, hàng không, đóng tàu, quần áo chống cháy, tẩm cách nhiệt, gioăng nhiệt độ cao.
- **Phủ Silicone:** Một số loại vải phủ Silicone tăng khả năng chống bắn kim loại nóng chảy, tia lửa, ma sát.
- **Để lắp đặt :** Vải mềm, dễ cắt – may thành quần áo, chắn, rèm chống cháy.
- **Cách nhiệt & cách âm :** Độ dẫn nhiệt thấp, ổn định hóa học cao, Tính cách điện tốt, co ngót nhiệt thấp Cách âm hiệu quả.
- **Khả năng chịu thời tiết :** Tính chất ổn định theo thời gian, không bị lão hoá, dễ dàng lưu kho và sử dụng lâu dài.

Hình ảnh ứng dụng của sản phẩm:



--- Smoke Curtain ---

--- Fire Curtain ---

--- Thermal Insulation ---



X. Aluminum Foil Tape Premium Grade For Outdoor Protection ; type : 3Wtape - Jacket - AL - AFT

Màng băng dính bạc siêu dính dùng cho bảo vệ ngoài trời ; chủng loại : 3Wtape - Jacket - AL -AFT

Products Description / Mô tả sản phẩm

- ▲ A100 Micron high tensile strength aluminum foil backing, combined with a high performance solvent acrylic adhesive, protected by an easy - with release silicone paper.
- ▲ Tấm lót nhôm có độ bền kéo cao A100 Micron kết hợp với chất kết dính acrylic dung môi hiệu suất cao, được bảo vệ bằng giấy silicon dễ bóc.

Features / Đặc tính riêng

- ▲ 100u durable aluminum foil backing, long - term protection both indoors and outdoors
- ▲ Heat and light reflective, flame resistant.
- ▲ High quality acrylic adhesive, long aging and weather resistance
- ▲ Excellent water vapor barrier and air - leakage protection.
- ▲ Mặt sau bằng nhôm 100u bảo vệ lâu dài cả trong nhà và ngoài trời
- ▲ Phản xạ nhiệt và ánh sáng, chống cháy.
- ▲ Chất kết dính acrylic chất lượng cao, chống lão hóa lâu và chịu mọi thời tiết.
- ▲ Hàng rào hơi nước tuyệt vời và bảo vệ chống rò rỉ không khí.



Technical data product / Bảng thông số kỹ thuật sản phẩm

No	ITEM	METRIC	ENGLISH	TEST METHOD
1	Backing Thickness Độ dày lớp nhôm nền	100 micron	4.0mil	PSTC - 133 / ASTM D 3652
2	Total thickness Tổng độ dày	150 Micron	6.0mil	PSTC - 133 / ASTM D 3652
3	Adhesive to steel Độ dính với thép	18N/25mm	65 Oz./ln	PSTC - 101 / ASTM D 3330
4	Tensile Strength Lực kéo căng	125 N/25mm	28.5 Ln/ln	PSTC - 131 / ASTM D 3759
5	Elongation Độ giãn dài	5.0%	5.0%	PSTC - 131 / ASTM D 3759
6	Service Temperature Dải nhiệt độ phục vụ	-30~100 độ C	-22~248 độ F	
7	Applying Temperature Dải nhiệt độ ứng dụng thực tế	10 ~ 40 độ C	50 ~ 105 độ F	

Typical applications: / Ứng dụng chính của sản phẩm:

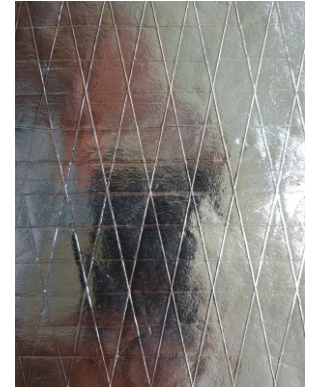
- ▲ This product can be used as a water proofing vapor barrier and air leakage protection. High reflectivity assures effective heat light interference and electrical isolation shielding. Excellent protection for masking operations in electroplating and paint stripping 100micron foil protects outdoor cable splices, metal patching and sound dampening applications.
- ▲ Sản phẩm này có thể được sử dụng như một rào cản hơi nước chống thấm và bảo vệ rò rỉ không khí. Độ phản xạ cao đảm bảo nhiễu ánh sáng nhiệt hiệu quả và che chắn cách ly điện. Bảo vệ tuyệt vời cho các hoạt động mặt nạ trong mạ điện và xử lý sơn. Giấy bạc 100 micron bảo vệ các dây cáp ngoài trời, vá kim loại và các ứng dụng làm giảm âm thanh.

XII. D/S Reflective Aluminum Foil insulation ; type : 3Wtape - Caro - AL - RAF

Màng bằng dính bạc màng caro ; chủng loại : 3Wtape - Caro -AL - RAF

Decription & application / Mô tả và ứng dụng sản phẩm

- Flame -Retardant Utility Grade D/S Foil insulation. It is made from 2 outer layers of pure aluminum foil and 1 layer natural Kraft paper. These layers are bonded together with F/R Glue and reinforced with 3- way fiberglass scrim. It is ideally used as sarking and insulation under roofs, in walls behind cladding or under timber floors, for residential and commercial building. Combining with glasswool/ rockwool/ Mineral wool/ foam insulation, it is excellent as a vapor barrier and reflective foil insulation for air - conditioning ducts, pipes and vessels.



- Flame -Retardant Utility Lớp D / S Cách nhiệt lá. Nó được làm từ 2 lớp giấy nhôm nguyên chất bên ngoài và giấy kraft tự nhiên 1 lớp. Các lớp này được liên kết với nhau bằng keo F / R và được gia cố bằng scrim sợi thủy tinh 3 chiều. Nó được sử dụng lý tưởng như sarking và cách nhiệt dưới mái nhà, trong các bức tường phía sau tấm ốp hoặc dưới sàn gỗ, cho tòa nhà thương mại và chung cư. Kết hợp với bông thủy tinh /Bông khoáng /xốp cách nhiệt. Lớp bề mặt phản xạ tuyệt vời như một rào cản hơi và cách nhiệt cho ống dẫn không khí, đường ống.

Technical data product / Bảng thông số kỹ thuật sản phẩm

No	Physical Properties	Test Method	Value (Eng)	Value (Metric)
1	Basic Weight	Scale	22.5 lbs/1000 ft2	110 gsm
2	Permeance (WVTR)	ASTM E96 ; Procedure A	0.02 perm	1.15 ng/N.s
3	Tensile Strength - MD	ASTM D828	35.2 lbs/in	155 N/25mm
4	Tensile Strength - XD	ASTM D828	14.8 lbs/in	80 N/25mm
5	Burst Strength	ASTM D774	52.2 psi	36 N/cm2
6	Low Temperature Resistance	ASTM D1790 4 hours (-40 độ C)	Remains Flexible No Delamination	Remains Flexible No Delamination
7	High Temperature Resistance	ASTM D1790 4 hours (+116 độ C)	Remains Flexible No Delamination	Remains Flexible No Delamination
8	Emissivity	ASTM E408	0.03	0.03
9	Fire Rating	BS 476 part 6&7	Class 0 - Passed	Class 0 - Passed

Available Roll :1200mm x900mm

Remarks / Ghi chú :

- The data above are typical values only ; and should not be used for specifications purpose.
- The products should be stored at room temperature, kept away from wet and heat source.
- The users should take test and do trial - application on the above products before coming into application so to witness and ensure suitability for their special purpose and technique.
- Các dữ liệu trên chỉ là các giá trị tiêu biểu; và không nên được sử dụng cho mục đích thông số kỹ thuật.
- Các sản phẩm nên được bảo quản ở nhiệt độ phòng, tránh xa nguồn ẩm và nhiệt.
- Người dùng nên dùng thử và thực hiện thử nghiệm - ứng dụng trên các sản phẩm trên trước khi đưa vào ứng dụng để chứng kiến và đảm bảo sự phù hợp cho mục đích và kỹ thuật đặc biệt của họ.

Notes : Products specification might be change due to actual manufacturing conditions. / Thông số kỹ thuật có thể thay đổi theo thực tế điều kiện sản xuất

XIII. Moisture Resistant PVC simili tape / Magic Tape

Băng cuốn bảo ôn / Simili bọc cách nhiệt



Product Description / Mô tả sản phẩm:

Băng cuốn PVC cách ẩm mới được quấn vòng bên ngoài bảo ôn xốp cách nhiệt ống đồng/ ống chiller có các ưu điểm nổi bật nhau :

- Bảo vệ bảo ôn khỏi các tác động của môi trường
- Tách ẩm và ngăn ngừa ẩm bám trên bề mặt bảo ôn
- Tăng cường và kéo dài tuổi thọ cho xốp bảo ôn và ống đồng
- Phân loại các tuyến ống theo màu của băng cuốn mà không cần sơn phủ tuyến ống công nghệ
- Bản rộng băng cuốn W= 100mm (lớn hơn băng cuốn thông thường cũ là 80mm),chất liệu cực dai, mịn và bóng , tiết kiệm thời gian thi công của thợ lắp đặt.

Technical parameters / Bảng thông số kỹ thuật sản phẩm

Size Quy cách		- Bản rộng : W80 -100mm - Chiều dài : 15met/ cuộn		
Code STT	Inspection item Hạng mục kiểm tra	Technical Standar Thông số kỹ thuật	Measured data Thông số đo lường	Test Standard Tiêu chuẩn Test
1	Surface Bề mặt	Be smooth and clear Sạch và trơn	Pass Đạt	ISO 105-A02
2	Tensile Strength Lực kéo đứt		72N/25mm	ASTMD412
3	Ultimate Elongation Khả năng giãn dài		140%	ASTM D545
4	Note Lưu ý	- No directly stacking on the wet floor (Không để trực tiếp sản phẩm lên sàn ướt) - Expiration date: 24 month (Hạn sử dụng tốt nhất 24 tháng kể từ ngày sản xuất)		

Notes : Products specification might be change due to actual manufacturing conditions. / Thông số kỹ thuật có thể thay đổi theo thực tế điều kiện sản xuất



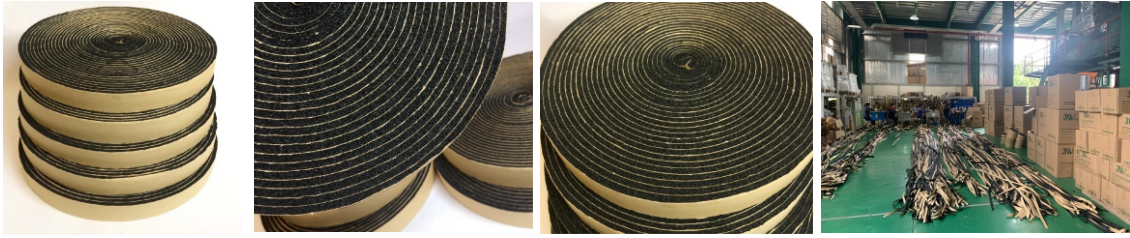
B. Gasket Duct Tape - M&E

Gioăng cho ống gió, cửa gió, van gió, hệ hút mùi bếp



I. NBR GASKET DUCT - TAPE (type : 3Wgasket - DT-NBR)

Gioăng NBR dán mặt bích ống gió ; Mã sản phẩm : 3Wgasket - DT-NBR



Product introduction / Giới thiệu sản phẩm :

NBR Gasket Duct Tape are specially designed for sealing the duct joints, eliminating the risk of air leakage through the joints. Excellent compressive strength, no deformation during operation. It is provided in the form of pre-cut rolls available in various sizes to suit all duct flanges standards. Manufactured from foam rubber materials meeting the fire protection standards, with physical cross-linking, the absolute sealed structure helps to completely prevent the penetration of liquids and moisture, extending the life of the product. .Integrated adhesive layer available at the factory, specially designed can be used in many different temperature conditions, saving maximum costs and time during installation.

Gioăng dán ống gió NBR được thiết kế chuyên dụng trong việc hàn kín các khớp nối ống gió, loại bỏ hoàn toàn rủi ro của việc rò khí qua các khớp nối. Có khả năng chịu nén siêu hạng, không biến dạng trong suốt quá trình hoạt động, duy trì chức năng được ổn định, lâu dài. Gioăng dán ống gió được cung cấp dưới dạng cuộn cắt sẵn có nhiều kích cỡ khác nhau phù hợp với tất cả các chuẩn mặt bích của ống gió. Được sản xuất từ vật liệu cao su xốp đạt tiêu chuẩn chống cháy, có liên kết ngang vật lý, cấu trúc ô kín tuyệt đối giúp ngăn chặn hoàn toàn sự xâm nhập của chất lỏng, hơi ẩm kéo dài tối đa tuổi thọ sản phẩm. Tích hợp lớp keo dán sẵn tại nhà máy, được thiết kế đặc biệt có thể sử dụng ở nhiều điều kiện nhiệt độ khác nhau, tiết kiệm tối đa chi phí và thời gian trong quá trình lắp đặt.

Technical Specifications NBR - Gasket Duct Tape

No	Specification	Unit	Standard Test	Result
1	Cell Structure		ASTM 2856	Close cell
2	Density	kg/m ³	ISO 854:2006	40-70kg/m ³
3	Color			Black
4	Material			Rubber Foam insulation
5	Rate Working Temperature	°C	ASTM E1131	-50°C - 110°C
6	Heat Thermal Conductivity	W/mK	ASTM C518	0.0343W/mK at 23°C
7	Fire Retardance		UL 94 & ASTM D635	Class V0 - HB
8	Under Layer			Silicone Coated Paper
9	Weight	kg		0.1kg/ roll @W25mm * 5mm * 10mL (±10%)
10	Tensile Strength	N/cm	ISO 1798 - 1987	≥2.5N/cm
11	Special of Adhesive glue			Japan Style (No die/ no dry)
12	Thickness	mm		3mm ; 5mm ; 6mm
13	Width	mm		25mm;30mm; 35mm; 50mm; 100mm; 200mm
14	Length	m		10m/ roll

Notes : Products specification might be change due to actual manufacturing conditions. / Thông số kỹ thuật có thể thay đổi theo thực tế điều kiện sản xuất

II. Compressed rubber duct sealing gasket (Type : 3Wgasket - DT-PR)

Gioăng cao su ép dán mặt bích ống gió ; Mã sản phẩm : 3Wgasket - DT-PR



Product introduction / Giới thiệu sản phẩm :

Đây là một trong những sản phẩm hoàn toàn mới trên thị trường. Có nguồn gốc từ cao su NBR, cấu trúc ô kín, hệ số dẫn nhiệt 0,0343W/mK, sản phẩm đạt tỷ trọng 250 -300kg/m³. Một giải pháp hoàn hảo cho những công trình đòi hỏi khắt khe nhất về khả năng cách âm, chống rung, chống ồn. Và thêm một hướng đi mới trong việc làm thảm sàn, sofa, đệm...

Ứng dụng:

- Cơ điện : Làm gioăng dán mặt bích ống gió cho hệ điều hoà không khí, thông gió.
- Công nghiệp : Chống va đập tàu thuyền, cách âm phòng máy, máy hút bụi, máy giặt
- Giao thông : Phòng điều khiển, cabin
- Sức khỏe : Đệm, nệm sofa
- Tòa nhà thương mại : Cách âm sàn, tường, phòng thu âm, bar, sàn nhảy..
- Ứng dụng khác : chèn khe co giãn máy móc, chống va đập sản phẩm.

Technical Specifications NBR - Gasket Duct Tape

No	Specification	Unit	Standard Test	Result
1	Cell Structure		ASTM 2856	Close cell
2	Density	kg/m ³	ISO 854:2006	250-300kg/m³
3	Color			Black
4	Material			Rubber Foam insulation
5	Rate Working Temperature	°C	ASTM E1131	-50°C - 110°C
6	Heat Thermal Conductivity	W/mK	ASTM C518	0.0343W/mK at 23°C
7	Fire Retardance		UL 94 & ASTM D635	Class V0 - HB
8	Under Layer			Silicone Coated Paper
9	Weight	kg		0.5kg/ roll @W25mm * 5mm * 10mL (±10%)
10	Tensile Strength	N/cm	ISO 1798 - 1987	≥2.5N/cm
11	Special of Adhesive glue			Japan Style (No die/ no dry)
12	Thickness	mm		3mm ; 5mm ; 6mm
13	Width	mm		25mm;30mm; 35mm; 50mm; 100mm; 200mm
14	Length	m		10m/ roll

Notes : Products specification might be change due to actual manufacturing conditions. / Thông số kỹ thuật có thể thay đổi theo thực tế điều kiện sản xuất

III. EVA GASKET DUCT - TAPE (type : 3Wgasket - DT-EVA)

Gioăng EVA dán mặt bích ống gió ; chủng loại : 3Wgasket - DT- EVA

Product introduction / Giới thiệu sản phẩm :

EVA Gasket Duct tape are specially designed for sealing the duct joints, eliminating the risk of air leakage through the joints. Excellent compressive strength, no deformation during operation. It is provided in the form of pre-cut rolls available in various sizes to suit all duct flanges standards. Manufactured from foam rubber materials meeting the fire protection standards, with physical cross-linking, the absolute sealed structure helps to completely prevent the penetration of liquids and moisture, extending the life of the product. .Integrated adhesive layer available at the factory, specially designed can be used in many different temperature conditions, saving maximum costs and time during installation.



Gioăng dán ống gió EVA được thiết kế chuyên dụng trong việc hàn kín các khớp nối ống gió, loại bỏ hoàn toàn rủi ro của việc rò khí qua các khớp nối. Có khả năng chịu nén siêu hạng, không biến dạng trong suốt quá trình hoạt động, duy trì chức năng được ổn định, lâu dài. Gioăng dán ống gió được cung cấp dưới dạng cuộn cắt sẵn có nhiều kích cỡ khác nhau phù hợp với tất cả các chuẩn mặt bích của ống gió. Được sản xuất từ vật liệu cao su xốp đạt tiêu chuẩn chống cháy, có liên kết ngang vật lý, cấu trúc ô kín tuyệt đối giúp ngăn chặn hoàn toàn sự xâm nhập của chất lỏng, hơi ẩm kéo dài tối đa tuổi thọ sản phẩm. Tích hợp lớp keo dán sẵn tại nhà máy, được thiết kế đặc biệt có thể sử dụng ở nhiều điều kiện nhiệt độ khác nhau, tiết kiệm tối đa chi phí và thời gian trong quá trình lắp đặt.

Technical Specifications EVA Gasket Duct Tape

No	Specification	Unit	Standard Test	Result
1	Cell Structure		ASTM 2856	Close cell
2	Density	kg/m ³	IISO 854:1998	28-35 kg/m ²
3	Color			Black
4	Material			EVA Foam
5	Rate Working Temperature	°C	GT/T8871	-20°C - 85°C
6	Heat Thermal Conductivity	W/mK	ASTM C177	0.036W/mK at 0°C
7	Vacuum water Absortion	%		Max 8%
8	Under Layer			Silicone Coated Paper
9	Adhesion at the Adhesive	kg		0.16 - 0.2kg/ 1 roll
10	Tensile Strength	N/cm	ISO 1798 - 1987	≥2.5N/cm
11	Special of Adhesive glue			Japan Style (No die/ no dry)
12	Thickness	mm		5mm
13	Width	mm		25mm;30mm; 35mm; 50mm; 100mm; 200mm
14	Length	m		10m/ roll

Notes : Products specification might be change due to actual manufacturing conditions. / Thông số kỹ thuật có thể thay đổi theo thực tế điều kiện sản xuất

IV. PE WHITE - GASKET FOR AIR-GRILL (type : 3Wgasket - GT - PEW)

Gioăng PE màu trắng chuyên dùng cho cửa gió ; Mã sản phẩm : 3Wgasket - Gt - PEW

Gioăng dán ống gió EVA màu trắng chuyên dùng cho cửa gió điều hoà được cung cấp dưới dạng cuộn cắt sẵn có nhiều kích cỡ khác nhau phù hợp với tất cả các chuẩn mặt bích của cửa gió. Được sản xuất từ vật liệu cao su EVA đạt tiêu chuẩn chống cháy, có liên kết ngang vật lý, cấu trúc ô kín tuyệt đối giúp ngăn chặn hoàn toàn sự xâm nhập của chất lỏng, hơi ẩm kéo dài tối đa tuổi thọ sản phẩm.

Tích hợp lớp keo dán sẵn tại nhà máy, được thiết kế đặc biệt có thể sử dụng ở nhiều điều kiện nhiệt độ khác nhau, tiết kiệm tối đa chi phí và thời gian trong quá trình lắp đặt.

Gioăng Eva Trắng dán cửa gió của chúng tôi được thiết kế đặc biệt để ngăn chặn sự hình thành của đọng sương trên cửa sổ của bạn trong những ngày lạnh. Được sản xuất từ chất liệu chất lượng cao – Eva trắng, gioăng này không chỉ đảm bảo độ bền và độ cứng tốt mà còn có khả năng chịu nhiệt và chống nước tuyệt vời.

Thông số kỹ thuật của sản phẩm:

No	Specification	Unit	Standard Test	Result
1	Cell Structure		ASTM 2856	Close cell
2	Density	kg/m ³	ISO 854:2006	28-35kg/m³
3	Color			White
4	Material			Rubber Foam insulation
5	Rate Working Temperature	°C	ASTM E1131	-50°C - 110°C
6	Heat Thermal Conductivity	W/mK	ASTM C518	0.0343W/mK at 23°C
7	Fire Retardance		UL 94 & ASTM D635	Class V0 - HB
8	Under Layer			Silicone Coated Paper
9	Weight	kg		0.1kg/ roll @W25mm * 5mm * 10mL (±10%)
10	Tensile Strength	N/cm	ISO 1798 - 1987	≥2.5N/cm
11	Special of Adhesive glue			Japan Style (No die/ no dry)
12	Thickness	mm		3mm ; 5mm ; 6mm
13	Width	mm		25mm;30mm; 35mm; 50mm; 100mm; 200mm
14	Length	m		10m/ roll

Notes : Products specification might be change due to actual manufacturing conditions. / Thông số kỹ thuật có thể thay đổi theo thực tế điều kiện sản xuất

Hình ảnh sản phẩm và ứng dụng:



V. PE GASKET DUCT - TAPE (type : 3Wgasket - DT-PE)

Gioăng PE dán mặt bích ống gió ; chủng loại : 3Wgasket - DT- PE

Product introduction / Giới thiệu sản phẩm :

PE Gasket Duct tape are specially designed for sealing the duct joints, eliminating the risk of air leakage through the joints. Excellent compressive strength. It is provided in the form of pre-cut rolls available in various sizes to suit all duct flanges standards. Manufactured from foam rubber materials meeting the fire protection standards, with physical cross-linking, the absolute sealed structure helps to completely prevent the penetration of liquids and moisture, extending the life of the product. .Integrated adhesive layer available at the factory, specially designed can be used in many different temperature conditions, saving maximum costs and time during installation.



Gioăng dán ống gió PE được thiết kế chuyên dụng trong việc hàn kín các khớp nối ống gió, loại bỏ hoàn toàn rủi ro của việc rò khí qua các khớp nối. Có khả năng chịu nén siêu hạng, duy trì chức năng được ổn định, lâu dài. Gioăng dán ống gió được cung cấp dưới dạng cuộn cắt sẵn có nhiều kích cỡ khác nhau phù hợp với tất cả các chuẩn mặt bích của ống gió. Được sản xuất từ vật liệu cao su xốp đạt tiêu chuẩn chống cháy, có liên kết ngang vật lý, cấu trúc ô kín tuyệt đối giúp ngăn chặn hoàn toàn sự xâm nhập của chất lỏng, hơi ẩm kéo dài tối đa tuổi thọ sản phẩm. Tích hợp lớp keo dán sẵn tại nhà máy, được thiết kế đặc biệt có thể sử dụng ở nhiều điều kiện nhiệt độ khác nhau, tiết kiệm tối đa chi phí và thời gian trong quá trình lắp đặt.

Technical Specifications PE Gasket Duct Tape

No	Specification	Unit	Standard Test	Result
1	Cell Structure		ASTM 2856	Close cell
2	Density	kg/m ³	IISO 854:1998	28-35 kg/m ³
3	Color			Black / Gray / White
4	Material			PE Foam
5	Rate Working Temperature	°C	GT/T8871	-20°C - 85°C
6	Heat Thermal Conductivity	W/mK	ASTM C177	0.033W/mK at 0°C
7	Vacuum water Absortion	%		Max 10%
8	Under Layer			Silicone Coated Paper
9	Adhesion at the Adhesive	kg		0.16 - 0.2kg/ 1 roll
10	Tensile Strength	N/cm	ISO 1798 - 1987	≥2.5N/cm
11	Special of Adhesive glue			Japan Style (No die/ no dry)
12	Thickness	mm		5mm
13	Width	mm		25mm;30mm; 35mm; 50mm; 100mm; 200mm
14	Length	m		10m/ roll

Notes : Products specification might be change due to actual manufacturing conditions. / Thông số kỹ thuật có thể thay đổi theo thực tế điều kiện sản xuất

Vi. NBR Class 0 foam rubber gasket – oil-resistant, heat-resistant, and salt-resistant (type : 3Wgasket - DT-NBR0)

Gioăng cao su xốp NBR Class 0 Chịu dầu, chịu nhiệt, chịu muối ; Mã sản phẩm : 3Wgasket - DT-NBR0

Product introduction / Giới thiệu sản phẩm :

Gioăng cao su xốp Class 0 là một giải pháp vật liệu tiên tiến được thiết kế để đáp ứng các yêu cầu khắc khe về cách nhiệt, chống bụi, chống ẩm và giảm ồn, chịu dầu, chịu nhiệt, chịu muối được ứng dụng rộng rãi trong nhiều ứng dụng công nghiệp và dân dụng đặc biệt cho hệ thống ống gió nhà bếp.

- **Khả năng chịu nhiệt cao:** Với dải nhiệt từ -50 °C tới +250 °C, tấm xốp này phù hợp cho các môi trường nhiệt độ khắc nghiệt như lò nung, máy móc công nghiệp hay thiết bị nhiệt.

- **Kháng UV, ozone và hoá chất, muối biển:** Thành phần cao su tổng hợp cho phép vật liệu chống ăn mòn bởi tia UV, ozone và nhiều loại hoá chất – tăng tuổi thọ và độ tin cậy khi sử dụng ngoài trời hoặc trong môi trường khắc nghiệt.

- **Cấu trúc ô kín (closed-cell):** Giúp khả năng chống nước tốt và giữ nguyên trạng sau khi bị nén – phù hợp để làm đệm cách nhiệt, chống sốc. Tùy biến kích thước và màu sắc: Khách hàng có thể chọn chiều rộng, độ dày, màu sắc và được hỗ trợ gia công cắt hoặc tạo khuôn theo yêu cầu.

- Ứng dụng đa dạng:

Ngành máy móc & thiết bị: máy ép, bàn là công nghiệp, máy nén, các bộ phận chịu nhiệt.

Thiết bị điện – điện tử: máy tính, máy in, bộ nguồn – dùng làm lớp đệm chống rung, cách nhiệt hoặc cách âm.

Ngành ô tô, hàng không, năng lượng: làm đệm, gioăng chịu nhiệt hoặc cách âm cho xe hơi, máy bay, thiết bị năng lượng.

Ứng dụng nhiệt trực tiếp: lò, bếp, ống khói, thiết bị gia nhiệt – nơi cần vật liệu chịu nhiệt cao và an toàn với môi trường, cho hệ thống ống gió nhà bếp, khu trung tâm thương mại, nhà hàng.



Technical Specifications NBR - Gasket Duct Tape

No	Specification	Unit	Standard Test	Result
1	Cell Structure / Cấu trúc		ASTM 2856	Close cell
2	Density / Tỷ trọng	kg/m ³	ISO 854:2006	40-70kg/m³
3	Color / Màu sắc			Đen, Đỏ, Ghi xám..
4	Material / Vật liệu			Nitrile Butadien Rubber (NBR) / Cao su lưu hoá dạng xốp (NBR)
5	Rate Working Temperature Dải nhiệt độ làm việc	°C	ASTM E1131	50°C-250°C
6	Glow - wire test at 850°C Thử cháy bằng sợi dây nóng đỏ 850°C	°C	IEC 60695-2-11:2000	Không bắt lửa
7	Heat Thermal Conductivity Hệ số dẫn nhiệt	W/mK	ISO 8301:1991	0.0395 W/m.K Tm = 23°C
8	Fire Retardance Cấp độ chống cháy		BS 476 Part 6 : 1989+A1:2009 BS 476 Part 7 : 1997	Class 0
9	Under Layer Lớp giấy dán			Silicone Coated Paper
10	Weight Trọng lượng	kg		0.1kg/ roll @W25mm * 5mm * 10mL (±10%)
11	Tensile Strength Lực kéo nén	N/cm	ISO 1798 - 1987	≥2.5N/cm
12	Special of Adhesive glue Lực kéo nén			Japan Style (No die/ no dry)
13	Thickness / Độ dày	mm		3mm ; 5mm ; 6mm
14	Width / Bản rộng	mm		25mm;30mm; 35mm; 50mm; 100mm; 200mm
15	Length / Chiều dài	m		10m/ roll

Notes : Products specification might be change due to actual manufacturing conditions. / Thông số kỹ thuật có thể thay đổi theo thực tế điều kiện sản xuất

VII. Fabrics & Fiber glass tape (High Temperature 350°C - 1000°C);(type : 3Wgasket - HT)

Gioăng vải và gioăng cốt sợi thủy tinh chịu nhiệt độ cao 350°C-1000°C ; Loại : 3Wgasket - HT



Product introduction / Giới thiệu sản phẩm :

- ① E-glass insulation tape is made of E-glass yarn without wax (Finished with Amino Silame sizing), in the light of the specification like made by international standard for electric insulating material specification IEC 61067:1991 and GE of USA and Nitobo of Japan. It possess of properties of fold durability if need be and then face impregnated processed with sizing wearresisting and good impregnation.
- ① Gioăng cốt sợi thủy tinh chịu nhiệt được làm bằng sợi thủy tinh, không có sáp (Được hoàn thiện bằng kích cỡ Amino Silame), có thông số kỹ thuật như được sản xuất theo tiêu chuẩn quốc tế về thông số kỹ thuật vật liệu cách điện IEC 61067: 1991 và GE của Hoa Kỳ và Nitobo của Nhật Bản . Nó cung cấp các đặc tính của độ bền gấp nếu cần và sau đó phải đối mặt với việc ngâm tẩm được xử lý với kích thước hao mòn và thấm tốt.

Features / Đặc tính:

- ▲ It has features of good inductivity, good insulation, high - temperatures resistance, and so on.
- ▲ Nó có các tính năng của độ tự cảm tốt, cách nhiệt tốt, chịu nhiệt độ cao, v.v.

Application / ứng dụng :

- ▲ Fiberglass tape can be used as and essential insulation, binding material for electric machinery and appliance in difference types of motors and generators, which would achieve reliable insulation performance, long working life and minimum volume and weight.
- ▲ Băng sợi thủy tinh có thể được sử dụng làm vật liệu cách nhiệt thiết yếu, vật liệu liên kết cho máy móc điện và ứng dụng trong các loại động cơ và máy phát khác nhau, giúp đạt được hiệu suất cách nhiệt đáng tin cậy, tuổi thọ dài và khối lượng và trọng lượng tối thiểu.

E-Glass Insulation Series

						
Foam tape name	Hit - Amid tape	Hit-Kabo tape	Hit glass tape	Hit Cera tape	Hit amid fabrics	Hit Kabo Fabrics
Max Working Tem	350°C	400°C	450°C	650°C - 1000°C	350°C	400°C
Thickness	0.25± 6.5mm	2±6mm	1±3mm	2±5mm	0.3±2.5mm	1.5±3.0mm
Width	4±500mm	25±200mm	20-25±200mm	20±200mm	1-2m	1-1.5m
Length	30m	30m	30m	30m	30m	30m

Notes : Products specification might be change due to actual manufacturing conditions. / Thông số kỹ thuật có thể thay đổi theo thực tế điều kiện sản xuất

VIII. Ceramic Fiber glass tape (High Temperature 1260°C - 1000°C);(type : 3Wgasket - HT - CE)

Gioăng gốm chịu nhiệt độ cao 1260°C ; Loại : 3Wgasket - HT - CE

Gioăng gốm ceramic là một sản phẩm sản xuất từ bìa gốm và được gia công thêm lớp dán dính chắc chắn giúp thi công nhanh và tiện lợi, sản phẩm cực kỳ hữu ích và được sử dụng phổ biến trong các ngành công nghiệp, sản xuất hiện nay. Với tính năng cách nhiệt cao, chịu được nhiệt độ lên đến 1260°C và chống cháy, gioăng gốm ceramic dán dính đã trở thành giải pháp tối ưu cho việc cách nhiệt và chống cháy cho các thiết bị công nghiệp, động cơ, hệ thống cấp nước và điện, vv. Bông gốm ceramic được sản xuất từ các sợi gốm cùng các chất kết dính tạo ra bìa và sau đó được cắt thành dải hình chữ nhật để tạo thành gioăng gốm ceramic. Thi công dễ dàng, nhanh chóng và hiệu quả.

Đặc tính kỹ thuật của sản phẩm:

Khả năng chịu nhiệt cao: chịu được nhiệt độ lên tới 1260°C.

Khả năng chịu áp lực: Sản phẩm có độ bền cao và khả năng chịu áp lực tốt, giúp bảo vệ thiết bị tránh khỏi các sự cố hỏng hóc do áp suất.

Khả năng chống ăn mòn: Sản phẩm được làm từ các sợi gốm ceramic nên có tính chống ăn mòn cao, giúp bảo vệ các thiết bị khỏi sự ảnh hưởng của các chất ăn mòn trong môi trường hoạt động.

Khả năng cách điện: Gioăng ceramic có tính cách điện tốt, giúp ngăn ngừa sự truyền dẫn của dòng điện qua gioăng.

Khả năng chống cháy: Được làm từ vật liệu chống cháy là sợi gốm ceramic có khả năng chống cháy tốt, do vậy gioăng gốm chống cháy giúp giảm thiểu rủi ro cháy nổ trong quá trình sử dụng.

Độ bền cao: Sản phẩm có độ bền cao, có thể sử dụng trong thời gian dài mà không bị hư hỏng hoặc phân hủy.

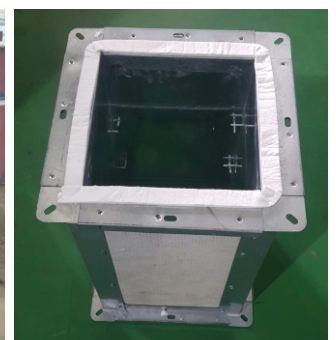
Dễ dàng lắp đặt: Được gia công thêm lớp dán dính cao cấp do vậy sản phẩm dễ dàng thi công, lắp đặt đơn giản, giúp tiết kiệm thời gian và chi phí cho quá trình lắp đặt

Sản phẩm		Tiêu chuẩn
Nhiệt độ tối đa (°C)		1430°C
Nhiệt độ làm việc khuyến dùng (°C)		<1260°C
Màu sắc		Trắng/ White
Tỷ trọng (kg/m ³)		200
Thành phần hóa học	Al ₂ O ₃	42-43
	SiO ₂	53
	ZrO ₂	-
	Al ₂ O ₃ + Ti ₂ O ₃	<1.2
	Na ₂ O + K ₂ O	<0.5
	CaO +MgO	<0.3



Ứng dụng của sản phẩm ::

- Dùng cho ống gió chống cháy EI 30, Ei45, Ei60, Ei90, EI
- Dùng cho hệ thống thông gió cho hệ bếp.
- Vật liệu cách nhiệt cho dụng cụ và các bộ phận gia nhiệt như lò nung, máy sưởi.
- Được sử dụng làm vật liệu cách nhiệt, bịt kín và chống ăn mòn trong công nghiệp.



IX : Self - Bonding Tape 35kV

Products Description /

Self-bonding tape (also known as self-amalgamating or self-fusing tape): This is a type of tape that contains no adhesive, but when wrapped around itself, the layers fuse together to form a solid, moisture-resistant, and electrically insulating layer.

35kV: Indicates the maximum operating voltage – the tape is suitable for systems with voltages up to 35 kilovolts (35,000 volts)



Code : 3Wtape - WPRT35KV - J30

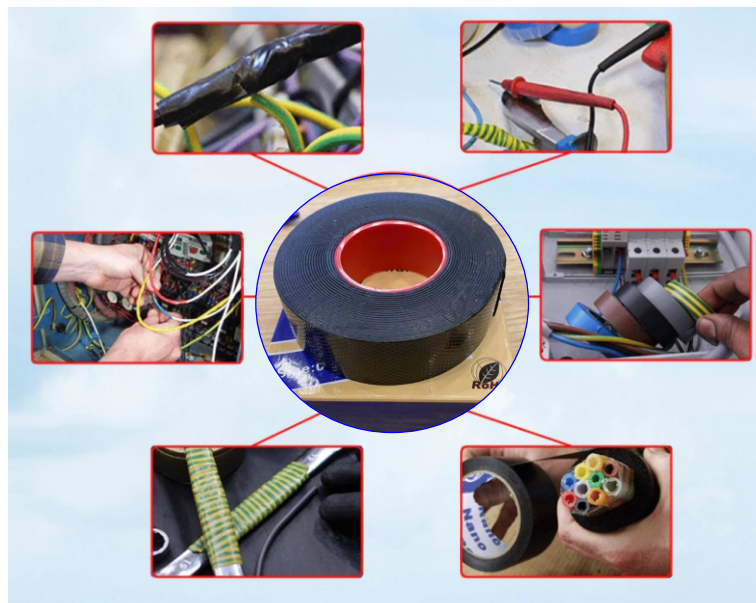
Technical data product /

Code	Thickness	Width	Length	Packing	Flameability
Self - Bonding Tape 35KV 3Wtape - WPRT35KV - J30	0.76mm	5yard	25met	120 pcs / box	Extinguishing

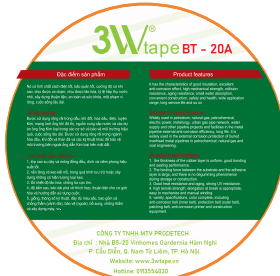
Test Results at the Institute of Tropical Technology /

No	Physical Properties	Test Method	Value (Eng)
1	Total Thickness	ASTM D 4325	0.76mm
2	Range Temperature Resistance	ASTM D 4325	-18°C to 105°C
3	Water absorption capacity	ASTM D570	0.56%
4	Ozone resistance	ASTM D4235	Pass
5	Elongation	ASTM D4235	>700%
6	Insulation resistance	ASTM D4325	10 ¹⁵ Ohm - cm
7	Dielectric strength	ASTM D4325	35 kV/mm
8	Dielectric constant	ASTM D4325	32 kV/mm

Application :



X : Polyethylen Anticorrosion Adhesive Tape ; Type : 3WTape - BT -20A



Products Description /

Bitumen adhesive tape with line with Polyethylene asphalt components is specialized for protecting underground water, gas, and oil pipes. High glue is made from Polyethylene and strong binder (bitumen asphalt) to increase product durability and longevity.

Features :

It has the characteristics of good insulation, excellent anti-corrosion effects , high mechanical strength, collision resistance, aging resistance, small water absorption, convenient construction, safety and health, wide application range, long service life and so on.

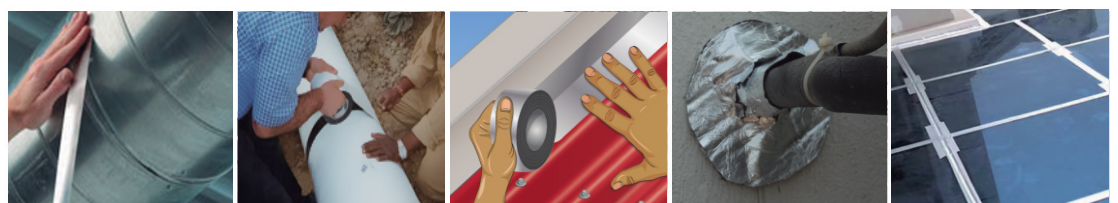
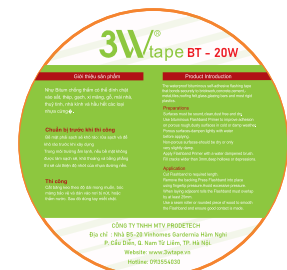
Scope of application :

Widely used in petroleum, natural gas, petrochemical, electric power, metallurgy, urban gas pipe network, water supply and other pipeline projects and facilities in the metal pipeline external anti-corrosion efficiency, long life. It is widely used in the external corrosion protection of buried overhead metal pipelines in petrochemical, natural gas and coal engineering.

Product advantage :

1. The thickness of the rubber layer is uniform, good bonding and sealing performance.
2. The binding force between the substrate and the adhesive layer is large, and there is no degumming phenomenon during storage or construction.
3. Good heat resistance and aging, strong UV resistance.
4. high tensile strength, elongation at break is appropriate, easy to mechanize and manual winding.
5. variety, specifications, color complete, including.
6. anti-corrosion belt (inner belt), protection belt (outer belt), patching belt, anti-corrosion primer and construction equipment.

II.12 : Self - Adhesive flashing Tape ; Type : 3WTape -BT-20W

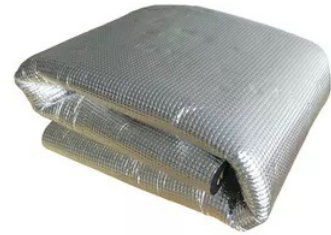
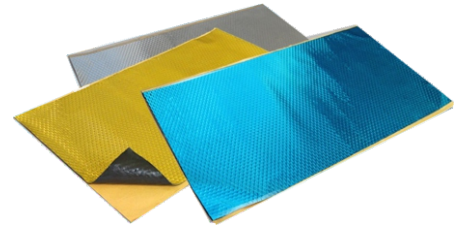


X. NBR sheet with acrylic adhesive for car (type : 3WTape - NBRFC)

Dòng băng dính cao su keo siêu dính dành cho ô tô ; Loại - 3WTape - NBRFC

Function / Chức năng :

Release the structure transmission attenuation vibration energy
 Reduce the vibration of the resonance frequency
 Lessen the vibration of the structure shaking or the striking
Giải phóng năng lượng rung suy giảm truyền cấu trúc
Giảm độ rung của tần số cộng hưởng
Làm giảm độ rung của cấu trúc rung hoặc nổi bật



Application : Car Sound Insulation of the automobile

- + Flooring cover for car/ Nắp capo
- + Engine cover for car / Sàn ô tô
- + Ceiling cover for car / Nóc ô tô

Technical Parameters

Code Mã	Aluminum Foil (mm)	Color	Rubber Foam Sheet	Self Adhesive	Releasing paper	Size	Temperature Working
Embossed Aluminum Foil (Silver) + Rubber Foam Sheet + Self Adhesive Code : 3WTape - NBRFC - 01	0.04	Silver	Fire proof grade B1	Solvent based glue	82g/m2 brown paper	1mW x 1.4mL x 6mmT	110°C
Embossed Aluminum Foil (Gold) + Rubber Foam Sheet + Self Adhesive Code : 3WTape - NBRFC - 02	0.04	Gold	Fire Proof grade B1	Solvent based glue	82g/m2 brown paper	1mW x 1.4mL x 6mmT	110°C



Embossed Aluminum Foil + Rubber Foam Sheet + Self Adhesive Code : 3WTape - NBRFC - 03			 				
Density	Penetration	Tensile strength	Temperature cycle	Water absorption	Stop noise in car	Aluminum	Temperature working
1.6g/cm3	47	27KPA	Good Stick	0.55%	9DBA	No Rust	435°C

Image Application:



Notes : Please refer to the product data sheet for detailed specifications / Vui lòng tham khảo bảng dữ liệu sản phẩm để biết thông số kỹ thuật chi tiết

XI. OPP Packaging Tape ; type - 3WTape - PT02

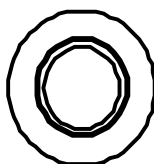
Dòng băng dính trong lớp màng OPP Loại : 3WTape - PT02



3W OPP packing tapes have excellent adhesion. Also it's an Eco-friendly tape which contains no organic solvents. Tapes have both transparent and colors printing style optional, we also provide the design of plate making and printing services.

Băng keo đóng gói 3W OPP có độ bám dính tuyệt vời. Ngoài ra, nó còn là một loại băng thân thiện với môi trường, không chứa dung môi hữu cơ. Băng keo có cả kiểu in trong suốt và màu sắc tùy chọn, chúng tôi cũng cung cấp thiết kế dịch vụ in và tạo tấm.

Structure / Cấu tạo:



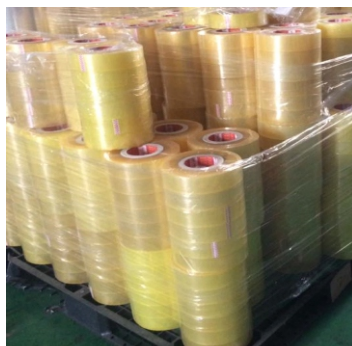
No. 3WTape

(Tape thickness : 0.04 mm ~ 0.05mm)



Water Based Acrylic Adhesive

BOPP Film Backing



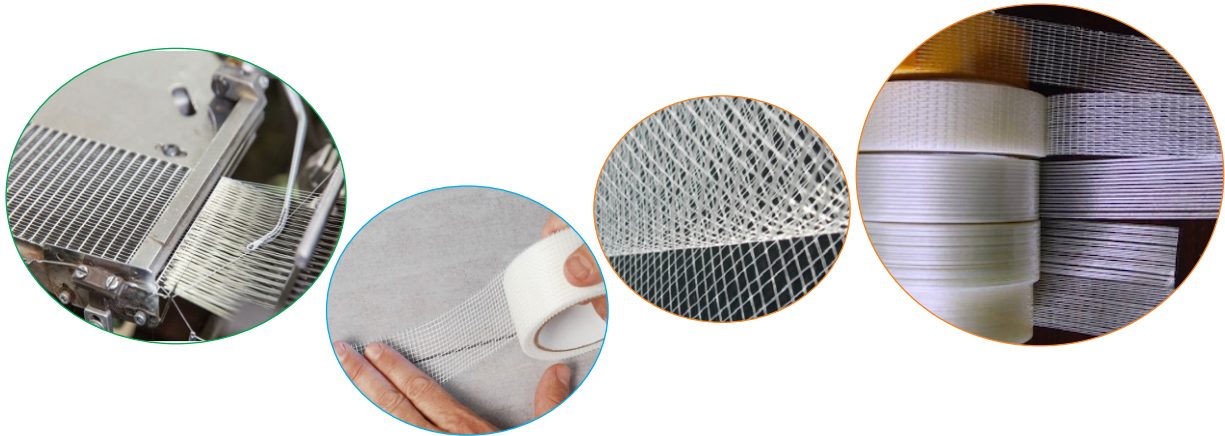
OPP Packaging Tape

Code Mã	Thickness Độ dày (mm)	Adhesive Keo dính	Backing	Liner	180°C Peeling Strength Lực kéo giãn	23°C Static Shear Holding Power (hr/kg*inch ²)
3W tape PT 02	0.04-0.05	Water Based Acrylic	BOPP Film	≥ 0.6-1.0	≥ 24	Have Both Transparent & Colors Printing style

Notes : Please refer to the product data sheet for detailed specifications / Vui lòng tham khảo bảng dữ liệu sản phẩm để biết thông số kỹ thuật chi tiết

XII. FIBER ADHESIVE TAPE (type : 3WTape-FAT)

Băng keo lưới sợi thủy tinh



Fiber Adhesive Tape (type : 3WTape-FAT)

Dòng băng keo lưới sợi thủy tinh; Loại : 3Wtape - FAT

Fibre tape is based on imported high density alkali free glass fiber cloth, that can provide excellent abrasion resistance, moisture resistance etc; Coated with specially formulated packaging adhesive with stable performance, high adhesive strength and excellent adhesion.

Băng sợi được dựa trên vải sợi thủy tinh kiểm soát mật độ cao nhập khẩu, có thể cung cấp khả năng chống mài mòn tuyệt vời, chống ẩm v.v; Được phủ bằng keo đóng gói công thức đặc biệt với hiệu suất ổn định, cường độ bám dính cao và độ bám dính tuyệt vời.

Features / Đặc tính:

- With high tensile strength, low extension ability, strong adhesion force...
- *Với độ bền kéo cao, khả năng mở rộng thấp, lực bám dính mạnh...*

Type / Chủng loại:

- Glass fiber acrylic tape , glass fiber polyurethane tape, glass fiber silicon rubber tape, glass fiber aluminium foil tape, glass fiber PET tape, Glass fiber polytetra fluor ethylene tape.
- *Băng acrylic sợi thủy tinh, băng polyurethane sợi thủy tinh, băng cao su silicon sợi thủy tinh, băng keo nhôm sợi thủy tinh, băng PET sợi thủy tinh, băng polytetra fluoro etylen sợi thủy tinh*

Application / Ứng dụng :

- Widely used for sealing, binding, other connection and fixation for Industry, electronic, home. Appliances etc such as refrigerator, computer, fax machine and sheet steel..
- *Được sử dụng rộng rãi để niêm phong, ràng buộc, kết nối và cố định khác cho Công nghiệp, điện tử, gia đình, thiết bị... Chẳng hạn như tủ lạnh, máy tính, máy fax và thép tấm..*

Fiber Adhesive Tape series

Item	Length Chiều dài (m)	Width Bán rộng (mm)	Thickness Độ dày (mm)	Adhesive Lớp keo	Color Màu sắc
Fiber adhesive tape	30m ; 50m as required	As required	0.13mm	Hotmelt; silicone; acrylic adhesive	
Code	Stick force on steel	Tensile Strength	Withstand Voltage	Heat resistance	
3W tape FAT 01	65N/100mm	4900N/100mm	2.5-3.0kV	180°C	White

Notes : Products specification might be change due to actual manufacturing conditions. / Thông số kỹ thuật có thể thay đổi theo thực tế điều kiện sản xuất

XIII. Protective Tape ; Type - 3Wtape - ST

Màng chít bảo vệ bề mặt ; Loại - 3Wtape - ST



Product Description / Mô tả sản phẩm:

It is the simple polymer organic compound in structure and is the most widely used polymer material in the world today. The base material of PE protective film is special polyethylene (PE) plastic film, which can be divided into high density polyethylene protective film, medium density polyethylene according to the density.

Màng chít, màng quấn pallet; màng bọc ống gió - dùng để bọc các sản phẩm giúp bảo vệ tuyệt đối cho vật liệu khỏi các tác động qua thời gian như bị ăn mòn; bong tróc; va đập; bụi bẩn.

Features / Đặc tính sản phẩm:

- ① Protective film is inert to the surface of the protected material
 - ② The protective film has good adhesion to the protected material. And the protective film will not become warped or fall off during material handling and processing;
 - ③ The protective film has good weather resistance and adhesion stability. After several days or a long time, the peeling strength is not significantly increased and easy to remove. When the film is removed, there is no residual glue and no shadow remains on the protected surface.
- ① *Màng bảo vệ nằm trên bề mặt của vật liệu được bảo vệ.*
 - ② *Màng bảo vệ có độ bám dính tốt với vật liệu được bảo vệ. Và màng bảo vệ sẽ không bị cong vênh hoặc rơi ra trong quá trình xử lý và xử lý vật liệu;*
 - ③ *Màng bảo vệ có khả năng chống thời tiết tốt và ổn định độ bám dính. Sau vài ngày hoặc một thời gian dài, sức mạnh bong tróc không tăng đáng kể và dễ dàng loại bỏ. Khi màng được loại bỏ, không còn keo còn sót lại và không còn bóng trên bề mặt được bảo vệ.*

Application / Ứng dụng sản phẩm:



Keep goods stable to avoid being crushed during transportation.

Giữ cố định hàng hóa tránh bị xô lệch trong quá trình vận chuyển.



Protect products from weather agents (Sun, rain, dirt, etc.)

Bảo vệ sản phẩm trước các tác nhân của thời tiết (Nắng, mưa, bụi bẩn..)



Minimize risk of bumps, scratches, and buckets when loading goods onto the vehicle.

Giảm thiểu rủi ro va đập, trầy xước, xô lệch khi khiêng hàng lên xe.

XIV. ADHESIVE TAPE FOR BACKGROUND (type : 3WTape- TFB)

Băng dính dán nền có phản quang

Product introduction

- ① Adhesive tapes have many practical applications such as instruction, division of office areas, factories, warehouses, or dangerous warnings at construction sites. Warning adhesive tape made from Polyvinyl chloride (PVC) is a very durable material that incorporates a rubber adhesive similar to PVC insulating tape, which is also capable of insulating and core insulation. Electricity or use in high temperature environment. With high temperature and humidity resistance, adhesive tape is suitable for indoor or outdoor applications under inclement weather. With the characteristics of PVC material, the product is very handy and can be cut off and used by hand. The product has a tensile strength up to 150-> 160%, which makes it easy to apply the product in places where it is necessary to stretch, such as blockade of dangerous areas and areas in need of isolation.
- ① *Băng dính dán nền có phản quang là sự lựa chọn khoogn thể thiếu để đảm bảo độ an toàn trên các công trình xây dựng, giao thông và dùng để chỉ dẫn lối đi phân chia khu vực.*

Features / Đặc tính:

Because the color of adhesive tape is outstanding with a combination of different tones, background adhesive tape has many practical practical applications such as used to guide and divide areas in factories and warehouses. dumps, or dangerous warnings at construction sites. It is also used on means of traffic, signs, traffic signs to ensure the observation of vehicles when traveling at night. This is an unburnt choice to ensure safety in areas and dangerous places to pay attention to.

Do màu sắc của băng dính nổi bật với sự kết hợp của các tông màu khác nhau, băng dính nền có nhiều ứng dụng thực tế thực tế như được sử dụng để hướng dẫn và phân chia các khu vực trong các nhà máy và nhà kho. bãi, hoặc cảnh báo nguy hiểm tại các trang web xây dựng. Nó cũng được sử dụng trên các phương tiện giao thông, biển báo, biển báo giao thông để đảm bảo quan sát phương tiện khi đi vào ban đêm. Đây là một lựa chọn không chấy để đảm bảo an toàn trong các khu vực và những nơi nguy hiểm cần chú ý.

Specification

- ▲ For the purpose of warning indication, warning tape is usually produced in combination colors such as black combined with yellow, white combined with red, blue, and black showing contents of warning. Safety notices, instructions, precautions. The width or length of the product is manufactured on request
- ▲ *Với mục đích chỉ dẫn cảnh báo, băng cảnh báo thường được sản xuất với các màu kết hợp như đen kết hợp với vàng, trắng kết hợp với đỏ, xanh lam và đen hiển thị nội dung cảnh báo. Thông báo an toàn, hướng dẫn, biện pháp phòng ngừa. Chiều rộng hoặc chiều dài của sản phẩm được sản xuất theo yêu cầu.*



Notes : Products specification might be change due to actual manufacturing conditions. / Thông số kỹ thuật có thể thay đổi theo thực tế điều kiện sản xuất

XV. TAPE FOR ELECTRIC & ELECTRIC EQUIPMENT (type : 3WTape-E)

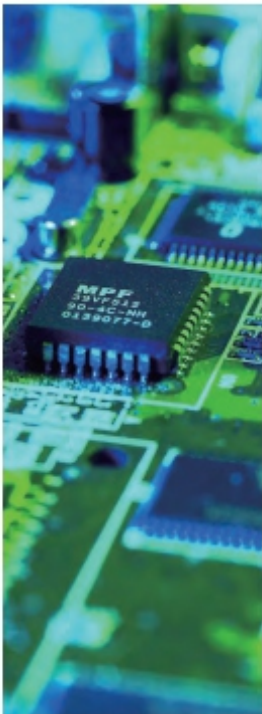
Băng dính điện & thiết bị điện

Electric Insulation tape ; type - 3WTape - E08;09;10;11

Dòng băng dính điện ; Loại : 3WTape - E 08;09;10;11



Electric Insulation tape



Multi-purpose Electrical Insulation Tapes go with special silicone, rubber, or acrylic adhesives, all designed for insulating applications requiring a thin, durable tape with high dielectric strength. The backing option have withstands higher-temperature conditions PET film, Polyimide film, Acetate cloth, PVC film, etc, that have excellent chemical, solvent, moisture resistance and resists cut-through and abrasion.

- 3W Tape-E-08 , PET film coated with Silicone adhesive for PCB masking mainly use, has good heat resistance and no adhesive residue characteristics.
- 3W Tape-E-09 Polyimide film coated with Silicone adhesive has excellent high heat resistance and no adhesive residue characteristics.
- 3W Tape-E-10 the Black Acetate Cloth Tape is suitable for wires wrapping and have heat and voltage resistance characteristics.
- 3W Tape-E-11, PVC films electrical insulation tapes offer a comprehensive range of general insulation purpose.

Bằng cách điện đa năng đi kèm với chất kết dính silicon, cao su hoặc acrylic đặc biệt, tất cả được thiết kế cho các ứng dụng cách điện đòi hỏi một băng mỏng, bền với độ bền điện môi cao. Tùy chọn mặt sau có thể chịu được các điều kiện nhiệt độ cao hơn màng PET, màng Polyimide, vải Acetate, màng PVC, vv, có hóa chất, dung môi, chống ẩm tuyệt vời và chống lại sự cắt và mài mòn.

- ▲ *Băng 3W-E-08, màng PET được phủ keo Silicone để sử dụng mặt nạ PCB chủ yếu sử dụng, có khả năng chịu nhiệt tốt và không có đặc tính dư lượng chất kết dính.*
- ▲ *Màng polyimide 3W Băng-E-09 được phủ keo Silicone có khả năng chịu nhiệt cao tuyệt vời và không có đặc tính dư lượng chất kết dính.*
- ▲ *Băng 3W-E-10 Băng vải Acetate đen thích hợp cho việc quấn dây và có đặc tính chịu nhiệt và điện áp.*
- ▲ *Băng keo cách điện 3W Băng-E-11, PVC cung cấp một loạt các mục đích cách điện chung.*

Notes : Products specification might be change due to actual manufacturing conditions. / Thông số kỹ thuật có thể thay đổi theo thực tế điều kiện sản xuất







3W[®]tape

PRODETECH ONE MEMBER COMPANY LIMITED

Website : www.3wtape.vn

Hotline : 0913 554 030

Factory : Phu Cat - Quoc Oai District - Hanoi City